

Số: 433/HD-CĐVC

*Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2024*

**HƯỚNG DẪN**  
**Xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2025**

Căn cứ Luật Công đoàn năm 2012; Điều lệ Công đoàn Việt Nam; căn cứ Quyết định số 1754/QĐ-TLĐ ngày 19/9/2024 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc ban hành Quy định về nguyên tắc xây dựng và giao dự toán tài chính công đoàn năm 2025; Hướng dẫn số 32/HD-TLĐ ngày 19/9/2024 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2025, Ban Thường vụ Công đoàn Viên chức Việt Nam hướng dẫn các cấp công đoàn trực thuộc xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2025 như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN NĂM 2024**

**1. Về thu, chi tài chính công đoàn**

Căn cứ kết quả tổ chức thực hiện thu, chi, nộp nghĩa vụ tài chính công đoàn 9 tháng đầu năm 2024 và ước thực hiện cả năm 2024, các cấp công đoàn cần tập trung đánh giá một số nội dung chủ yếu sau:

- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong việc thu kinh phí và đoàn phí công đoàn theo quy định hiện hành; đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu, chi tài chính công đoàn, việc giao dự toán và cấp kinh phí năm 2024.

- Đánh giá công tác thống kê, theo dõi số liệu lao động, đoàn viên theo báo cáo của tổ chức và số liệu lao động, đoàn viên theo số liệu thu tài chính công đoàn.

**2. Về quản lý tài chính, tài sản công đoàn**

- Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ thu, chi, quản lý tài chính công đoàn theo phân cấp; xây dựng dự toán, tổ chức thực hiện dự toán, quyết toán; công khai dự toán, quyết toán; kiểm tra, hướng dẫn đơn vị cấp dưới thực hiện nhiệm vụ thu, chi, quản lý tài chính công đoàn và nộp kinh phí lên công đoàn cấp trên; phê duyệt báo cáo dự toán, quyết toán của các đơn vị cấp dưới.

- Đánh giá những khó khăn, thuận lợi tại từng cấp công đoàn trong việc triển khai thực hiện các quy định về thu, chi, quản lý tài chính. Đánh giá, phân tích về việc thực hiện cơ chế thu, phân cấp tài chính tác động đến kết quả thu kinh phí công đoàn và đoàn phí công đoàn.

- Đánh giá công tác quản lý tài sản, đầu tư xây dựng theo các quy định hiện hành.

## **II. XÂY DỰNG DỰ TOÁN TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN NĂM 2025**

### **1. Mục tiêu, yêu cầu**

- Dự toán thu tài chính công đoàn năm 2025 các cấp công đoàn xây dựng có tính khả thi cao. Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị xây dựng dự toán thu đảm bảo thu đúng, thu đủ, kịp thời theo quy định hiện hành, đảm bảo nguồn kinh phí phục vụ hoạt động.

- Dự toán chi tài chính công đoàn cần đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí. Nội dung chi tập trung cho các hoạt động thiết thực, hiệu quả như: đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn, phát triển đoàn viên, hạn chế chi tiếp khách, hành chính và các chi phí khác.

- Trong năm dự toán, khi Tổng Liên đoàn ban hành các văn bản mới liên quan đến việc thực hiện dự toán thì các đơn vị thực hiện theo hiệu lực của văn bản mới ban hành của Tổng Liên đoàn và hướng dẫn của Công đoàn Viên chức Việt Nam.

### **2. Nguyên tắc xây dựng dự toán**

- Chấp hành nghiêm các quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về công tác tài chính công đoàn và hướng dẫn của Công đoàn Viên chức Việt Nam.

- Kinh phí công đoàn 2% được tính trên tổng mức tiền lương của những người lao động thuộc đối tượng phải đóng bảo hiểm xã hội (BHXH) theo quy định của pháp luật về BHXH. Cơ sở xác định Quỹ tiền lương nộp kinh phí công đoàn 2% năm 2025 tại các đơn vị được tính trên tiền lương bình quân đóng BHXH 6 tháng đầu năm 2024 (*tính theo mức lương cơ sở quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ và mức lương tối thiểu vùng theo Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ*) tại đơn vị nhân với số lao động thuộc đối tượng phải đóng BHXH theo quy định của pháp luật về BHXH.

- Đoàn phí công đoàn thu trên số đoàn viên công đoàn theo tiền lương và phụ cấp lương tại từng khu vực và theo Quyết định số 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Phân phối nguồn chi tại các cấp, tỉ trọng chi tại các mục và mức chi của các nội dung đảm bảo theo quy định hiện hành của Nhà nước và của Tổng Liên đoàn.

### **3. Một số nội dung chủ yếu trong công tác xây dựng dự toán**

#### **3.1. Các khoản thu**

- **Thu kinh phí công đoàn:** Tiền lương làm căn cứ thu kinh phí công đoàn năm 2024 tại các đơn vị được xác định là tiền lương đóng BHXH cho người lao động bình quân 6 tháng đầu năm 2024 (*tính theo mức lương cơ sở quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ và mức lương tối thiểu vùng theo Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ*)

nhân với số lao động tại đơn vị thuộc đối tượng đóng kinh phí công đoàn, khuyến khích đơn vị lấy số liệu sát thời điểm lập dự toán năm 2025 (theo số liệu cơ quan BHXH cung cấp). Các đơn vị xây dựng dự toán số thu kinh phí công đoàn năm 2025 tăng 5% so với số ước thực hiện năm 2024.

- **Thu đoàn phí công đoàn:** Căn cứ Điều 23, Chương IV, Quyết định số 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam để các cấp công đoàn xác định số thu đoàn phí công đoàn của đoàn viên tại từng khu vực (hành chính, sự nghiệp; doanh nghiệp) bảo đảm chính xác. Mức thu đoàn phí bình quân 1 đoàn viên năm 2025 bảo đảm không thấp hơn mức thu bình quân 1 đoàn viên công đoàn theo quyết toán năm 2024.

Các đơn vị xây dựng dự toán số thu kinh phí công đoàn và đoàn phí công đoàn năm 2025 tăng 5% so với số ước thực hiện năm 2024.

- **Các khoản thu khác:** Các cấp công đoàn cần tích cực, chủ động trong việc tạo các nguồn thu khác để tăng nguồn thu phục vụ cho hoạt động của tổ chức công đoàn.

**3.2. Phân phối nguồn thu:** Tỷ lệ phân phối năm 2025 như sau: Công đoàn cơ sở được sử dụng 75% tổng số thu kinh phí công đoàn và 70% tổng số thu đoàn phí; công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được sử dụng 15% tổng thu kinh phí công đoàn và 15% đoàn phí công đoàn. Thu khác ở cấp nào thu được thì cấp đó được giữ lại sử dụng 100%.

### **3.3. Chi tài chính công đoàn**

- Dự toán chi trong phạm vi nguồn thu được phân phối sử dụng theo quy định; trong dự toán chi cần dành nguồn kinh phí để tổ chức nhiệm vụ trọng tâm, nội dung và hình thức hoạt động thiết thực vì lợi ích cho đoàn viên công đoàn và người lao động, tránh hình thức, lãng phí... Việc mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên tài sản cân đối từ nguồn kinh phí chi thường xuyên bảo đảm đúng chế độ, thực hiện chi tiêu tiết kiệm chống lãng phí theo quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Chi của công đoàn cơ sở: Thực hiện theo Quyết định số 4290/QĐ-TLĐ ngày 01/3/2022 của Tổng Liên đoàn về việc ban hành Quy định về thu, chi, quản lý tài chính, tài sản tại công đoàn cơ sở.

- Chi của công đoàn cấp trên cơ sở: Thực hiện theo Quyết định số 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc ban hành Quy định về quản lý tài chính, tài sản công đoàn, thu, phân phối nguồn thu và thưởng, phạt thu, nộp tài chính công đoàn; Quyết định 1764/QĐ-TLĐ ngày 28/12/2020 về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tài chính công đoàn; Quyết định số 4291/QĐ-TLĐ ngày 01/3/2022 về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn, chế độ chi tiêu trong các cơ quan Công đoàn.

- Dự toán thu chi tài chính công đoàn năm 2023 của đơn vị nếu sử dụng các quỹ thực hiện theo Quyết định số 4407/QĐ-TLĐ ngày 25/3/2022. Nội dung sử dụng được thuyết minh cụ thể trong hồ sơ dự toán.

- Dự phòng chi: 5% Tổng số chi thường xuyên (chi thường xuyên không gồm chi xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản cố định)

### III. HỒ SƠ BÁO CÁO DỰ TOÁN

Hồ sơ báo cáo dự toán được lập thành **02 bộ** gửi về Công đoàn Viên chức Việt Nam gồm:

- Báo cáo dự toán thu, chi tài chính công đoàn – B14-TLĐ (*dùng cho công đoàn cơ sở*).

- Báo cáo tổng hợp dự toán thu, chi tài chính công đoàn - B15-TLĐ (*dùng cho công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở*).

- Bảng tổng hợp lao động, quỹ tiền lương làm căn cứ thu kinh phí công đoàn của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, đơn vị sản xuất kinh doanh trực thuộc.

- Danh sách lao động, quỹ lương các đơn vị trực thuộc bộ, ban, ngành mà công đoàn trực thuộc Liên đoàn lao động các tỉnh, thành phố.

- Danh sách cán bộ chuyên trách công đoàn.

- Thuyết minh chi tiết dự toán thu, chi tài chính công đoàn năm 2025.

- Báo cáo tình hình thực hiện dự toán 2024.

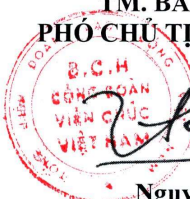
Các đơn vị nộp báo cáo về Công đoàn Viên chức Việt Nam **trước ngày 31/10/2024** (đơn vị truy cập trang web [congdoanvienchucvn.org.vn](http://congdoanvienchucvn.org.vn) để tải file mềm hướng dẫn và các biểu mẫu báo cáo).

Đề nghị các công đoàn trực thuộc tập trung triển khai thực hiện tốt về nội dung và thời gian. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc liên hệ về Công đoàn Viên chức Việt Nam để được hướng dẫn.

#### Nơi nhận:

- Thường trực BTV (để báo cáo);
- Các công đoàn trực thuộc (để thực hiện);
- Lưu: VT, TC.

TM. BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Văn Đông



CỘNG ĐOÀN .....

**BẢNG THỐNG KÊ CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ, BAN, NGÀNH MÀ CÔNG ĐOÀN  
TRỰC THUỘC CÁC LỚP TỈNH, THÀNH PHỐ**

*Kèm theo dự toán năm 2025*

STT	Tên đơn vị	Số lao động	Quy lương đóng BHXH	Thuộc LĐLĐ tỉnh, TP	Ghi chú
<b>I.</b>	<b>Đơn vị SXKD</b>				
1					
2					
3					
	<b>CỘNG</b>				
<b>II.</b>	<b>Đơn vị HCSN</b>				
1					
2					
3					
	<b>CỘNG</b>				

*Hà Nội, ngày      tháng      năm*

**DANH SÁCH CÁC CÔNG ĐOÀN ĐƠN VỊ SẢN XUẤT KINH DOANH**

*Kèm theo dự toán năm 2025*

STT	Tên đơn vị	Số lao động	Số đoàn viên	Tổng quỹ tiền lương	Quỹ tiền lương đóng BHXH	Ghi chú
	<b>CỘNG</b>					

*Hà Nội, ngày      tháng      năm*

**DANH SÁCH CÁN BỘ, TIỀN LƯƠNG CÁN BỘ CHUYÊN TRÁCH CÔNG ĐOÀN**

*Kèm theo dự toán năm 2025*

STT	Họ và tên	Hệ số lương	Hệ số PC	Tiền lương	Ghi chú
	<b>CỘNG</b>				

*Hà Nội, ngày                  tháng                  năm*



**Công đoàn cấp trên:**

**Công đoàn:**

**Mẫu: B14-TLĐ**

*(Ban hành kèm theo Hướng dẫn  
số 22/HĐ-TLĐ ngày 29/4/2021  
của Tổng Liên đoàn)*

**BÁO CÁO**

**DỰ TOÁN THU, CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN**

**Năm ...**

**A- CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN**

- Số lao động tính quỹ lương đóng KPCĐ: người - Quỹ lương đóng KPCĐ: đồng  
- Số đoàn viên: người - Quỹ lương đóng ĐPCĐ: đồng  
- Số cán bộ CĐ chuyên trách: người

**B- CÁC CHỈ TIÊU THU CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN:**

*DVT: đồng*

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>Mục lục TCCĐ (Mã số)</b>	<b>Ước thực hiện năm trước</b>	<b>Dự toán năm nay</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>I</b>	<b>CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY ĐẦU KỲ</b>	10			
<b>II</b>	<b>PHẦN THU</b>				
2.1	Thu Đoàn phí công đoàn	22			
2.2	Thu Kinh phí công đoàn	23			
2.3	NSNN hỗ trợ	24			
2.4	Các khoản thu khác	25			
	a- Chuyên môn hỗ trợ	25.01			
	b- Thu khác	25.02			
	<b>CỘNG THU TCCĐ (2.1+2.2+2.3+2.4)</b>				
2.5	Tài chính công đoàn cấp trên cấp	28			
	a. Kinh phí công đoàn cấp trên cấp theo phân phối	28.01.01			
	b. Tài chính công đoàn cấp trên cấp hỗ trợ	28.02.01			
2.6	Nhận bàn giao tài chính công đoàn	40			
2.7	Các khoản các tặng nguồn TCCĐ	47			
	<b>TỔNG CỘNG THU (II=2.1+2.2+2.3+2.4+2.5+2.6+2.7)</b>				
<b>III</b>	<b>PHẦN CHI</b>				

3.1	Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo đoàn viên và người lao động	31			
3.2	Chi tuyên truyền đoàn viên và người lao động	32			
3.3	Chi quản lý hành chính	33			
3.4	Chi lương, phụ cấp và các khoản phải nộp theo lương	34			
	a- Lương, phụ cấp... của cán bộ trong biên chế	34.01			
	b- Phụ cấp cán bộ công đoàn	34.02			
	c- Các khoản phải nộp theo lương	34.03			
3.5	Chi khác	37			
	<b>CỘNG CHI (3.1+3.2+3.3+3.4+3.5)</b>				
3.6	ĐPCĐ, KPCĐ phải nộp cấp trên quản lý trực tiếp	60			
3.7	Bàn giao tài chính công đoàn	42			
3.8	Các khoản các giám nguồn TCCĐ	48			
	<b>TỔNG CỘNG CHI (III=3.1+3.2+3.3+3.4+3.5+3.6 + 3.7)</b>				
<b>IV</b>	<b>DỰ PHÒNG</b>	70			
<b>V</b>	<b>TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY CUỐI KỲ (V=I+II-III-IV)</b>	50			

### C- THUYẾT MINH

**NGƯỜI LẬP**  
(Ký, họ tên)

Ngày tháng năm  
**TM. BAN CHẤP HÀNH**  
(Ký tên, đóng dấu)

**BÁO CÁO**  
**TỔNG HỢP DỰ TOÁN THU - CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN**

Năm.....

**A - CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN:**

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Mã số</b>	<b>Tổng số</b>
A	B	C	1
<b>I</b>	<b>CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ</b>	01	
1	Khu vực Hành chính sự nghiệp	01.01	
2	Khu vực sản xuất kinh doanh	01.02	
3	Nghiệp đoàn	01.03	
<b>II</b>	<b>ĐƠN VỊ CHƯA THÀNH LẬP CĐCS</b>	02	
<b>III</b>	<b>LAO ĐỘNG</b>	05	
1	Khu vực Hành chính sự nghiệp	05.01	
2	Khu vực sản xuất kinh doanh	05.02	
3	Đơn vị chưa thành lập CĐCS	05.03	
<b>IV</b>	<b>TỔNG SỐ ĐOÀN VIÊN</b>	11	
1	Khu vực Hành chính sự nghiệp	11.01	
2	Khu vực sản xuất kinh doanh	11.02	
3	Nghiệp đoàn	11.03	
<b>V</b>	<b>CÁN BỘ CÔNG ĐOÀN CHUYÊN TRÁCH</b>	15	
1	LĐLĐ cấp tỉnh, TP và tương đương	16	
	a- Cán bộ trong biên chế	16.01	
	b- Lao động khác	16.02	
2	CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở	17	
	a- Cán bộ trong biên chế	17.01	
	b- Lao động khác	17.02	
3	Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn	18	
4	Đơn vị sự nghiệp hưởng lương từ nguồn TCCĐ	19	

**B - CÁC CHỈ TIÊU THU, CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN:**

TT	Nội dung	Mã số	Ước thực hiện năm trước	Tổng hợp dự toán trong kỳ	Chia ra			
					CĐCS	CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở	Đơn vị sự nghiệp	LĐLĐ tỉnh, TP, và tương đương
A	B	C	1	2	3	4	5	6
<b>I</b>	<b>TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY ĐẦU KỲ</b>	10						
1.1	Quỹ đầu tư	10.1						
1.2	Quy hoạt động thường xuyên	10.2						
1.3	Quỹ bảo vệ người lao động	10.3						
<b>II</b>	<b>PHÂN THU</b>							
2.1	Thu đoàn phí Công đoàn	22						
	a- Khu vực HCSN	22.01						
	b- Khu vực SXKD	22.02						
2.2	Thu kinh phí Công đoàn	23						
	a- Khu vực HCSN	23.01						
	b- Khu vực SXKD	23.02						
	c- Đơn vị chưa thành lập CĐCS	23.03						
2.3	Ngân sách Nhà nước cấp hỗ trợ	24						
2.4	Các khoản thu khác	25						
	a- Chuyên môn hỗ trợ	25.01						
	b- Thu khác	25.02						
	<b>CỘNG THU TCCĐ</b>							
2.5	Tài chính công đoàn cấp trên cấp	28						
	a- KPCĐ cấp trên cấp theo phân phối đơn vị trực tiếp báo cáo quyết toán	28.01.01						
	b- KPCĐ cấp trên cấp theo phân phối đơn vị không trực tiếp báo cáo quyết toán	28.01.02						
	c- TCCĐ cấp trên cấp hỗ trợ đơn vị trực tiếp báo cáo quyết toán	28.02.01						
	d- TCCĐ cấp trên cấp hỗ trợ đơn vị không trực tiếp báo cáo quyết toán	28.02.02						
2.6	ĐPCĐ, KPCĐ cấp dưới nộp lên	29						

2.7	Nhận bàn giao tài chính Công đoàn	40						
2.8	Các khoản khác tăng nguồn TCCĐ	47						
	<b>TỔNG CỘNG THU</b>							
<b>III</b>	<b>PHẦN CHI</b>							
3.1	Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo đoàn viên và NLĐ	31						
3.2	Chi tuyên truyền đoàn viên, NLĐ	32						
3.3	Chi quản lý hành chính	33						
3.4	Chi lương, phụ cấp và các khoản phải nộp theo lương	34						
	a- Lương cán bộ trong biên chế	34.01						
	b- Phụ cấp cán bộ công đoàn	34.02						
	c- Các khoản phải nộp theo lương	34.03						
3.5	Chi hoạt động của đơn vị chưa thành lập CĐCS	35						
3.6	Chi khác	37						
	<b>CỘNG CHI TCCĐ</b>							
3.7	Tài chính công đoàn cấp cho cấp dưới	38						
	a- KPCĐ cấp cho cấp dưới theo phân phối	38.01						
	b- TCCĐ cấp hỗ trợ cho cấp dưới	38.02						
3.8	ĐPCĐ, KPCĐ phải nộp cấp trên quản lý trực tiếp	39						
	a- Đơn vị trực tiếp báo cáo quyết toán	39.01						
	b- Đơn vị không trực tiếp báo cáo quyết toán	39.02						
3.9	Cấp trả kinh phí cho đơn vị khi thành lập CĐCS	41						
3.10	Bàn giao tài chính Công đoàn	42						
3.11	Các khoản các giảm nguồn TCCĐ	48						
	<b>TỔNG CỘNG CHI</b>							
<b>IV</b>	<b>DỰ PHÒNG</b>	70						
<b>V</b>	<b>TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY CUỐI KỲ (V=I+II-III-IV)</b>	50						

**NGƯỜI LẬP      TRƯỞNG BAN TÀI CHÍNH/      TM. BAN THƯỜNG VỤ**  
**KẾ TOÁN TRƯỞNG**